

GIÁ BÁN	
BỘNH-PHAP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 2.500	2.500
Sáu tháng 1.250	1.250
Ba tháng 625	625

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và nhòm gửi cho
M. TRẦN-DINH-Phiên. — At
đang quảng cáo việc riêng,
xin thương nghị trước

TIENG-DAN

Chủ nhiệm kiêm Chủ bút
HUYNH-THUC-KHANG
Quản lý
TRẦN-DINH-PHIÊN

La Voix du Peuple
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

BÀO-QUÁN
Số 193, đường Đông-bà, Huế
Hộp thư số 61
Giấy thép nói số 62
Giấy thép: TIENG-DAN - Huế

Muốn cho tình
trạng đối khác thì
phải thay đổi
chính sách.

REPORT LEGAL
"INDOCHINE"
Nº A-733

Bá quyền của Nhật-bản với thế lực Liệt-cường ở Viễn-Đông

(CHÁNH-KIỆN CỦA CỤ PHAN-BỘI-CHÂU SẼ
THẤY NGHIỆM CHĂNG?)

Người Nhật xâm đoạt lãnh thổ nước Tàu, một mục đích rõ rệt; quyền lợi quân sự của liệt cường ở Viễn-Đông có chi lung lay, nước nào cũng đương mặt mà nhìn; dư luận thế giới, không ngày nào không sôi nổi,

...nào là lo sợ cho cuộc hòa bình ở Viễn Đông.

Đó là hiện tình cuộc cờ ở phương Đông ngày nay. mà cũng là lớp tường vô dầu cho trường hợp rắc rối sau này, chưa biết ngày nào là ngày kết liễu; mà có kết liễu, cũng chỉ là tạm thời như câu chuyện « Hiệp định ở Thượng-bãi », chẳng ăn thua vào đâu.

Cái cuộc bất liên ấy (不連) nghĩa là lời thề kéo dài không rồi) nhắc cho ký giả không sao quên được mấy lời dự đoán trong bản « Pháp-Việt Đê-huê chánh kiến thơ » của cụ Phan Sào-Nam.

Vì sao mà nhắc đến?

Vì xứ Đông-dương ta có quan hệ với cái cuộc bất liên ấy.

Cuối cuộc Âu chiến năm 1917, lúc còn ở bên Tàu, cụ có phát biểu một bài chánh kiến tên là « Pháp-Việt Đê-huê chánh kiến thơ ». Bài ấy năm 1925-1926 các báo ta có lần đăng (Báo Nam-phong số 104 có đăng nguyên Hán-văn) không phải thuật đất.

« Nhật-bản cũng là một nhà sản rất lành lẹ; đương lúc liệt cường mới nhúng tay vào đất Trung-hoa thì Nhật liền cướp Đài-loan Nam-Mãn, nay thì Phúc-kien Sơn-đông cũng nhét luôn vào đây rồi. Trận Âu chiến mới khởi đầu chưa bao lâu ngày thì bao nhiêu lãnh thổ của Đức như Thanh-đảo... đã thấy là cơ « Mặt trời » phải phơ của ông chủ mới. Từ mặt ước Trung-Nhật vừa ký, thì miền

CÙNG ĐỘC-GIÁ TIENG-DAN
Ở NGOẠI-QUỐC

* Đầu tháng October 1932 này, có nghị-dinh Pháp-phá lảng lảng ở Ba-er, chính thì là báo chí gửi đi ngoại quốc đều có đăng giá lên cả. Vậy báo gửi ra ngoại-quốc, bản báo không thể giữ theo giá cũ được. kể từ ngày 1-10-1932 về sau, xin đính giá báo lại như sau này:
Một năm... 2.500 (trước 2.000)
Sáu tháng... 1.250 (trước 1.000)
Ba tháng... 625 (trước 500)
Còn ở Đông-pháp thì y như giá cũ.
Vậy các độc-giá ở ngoại-quốc xin chú ý cho.

thiết lộ Bắc Mãn là cái nhà ăn liệc của người Nga, đã thấy khách mới (người lùn) cùng ngồi đánh chén. »

Trong bài lại vạch rõ cái thâm tâm của người Nhật ngầm ngầm mưu đồ chiếm bá quyền ở Á-châu :

« Muốn chiếm bá quyền Á-châu, tất trước phải trừ khử thế lực của liệt cường ở Trung-hoa; mà muốn trừ khử thế lực của liệt cường ở Trung-hoa phải động dụng, mà xử Đông-dương ta không sao tranh khỏi ngọn sóng Thái-bình-dương kia sẽ ngập đến. Ai là người thấy rộng lo xa, cả và người Nam và người Pháp, ở xứ này há không nên ôn lại những lời Trung cáo trong bài chánh kiến ấy mà lo cách phòng nhân hay sao ?

Ký giả lược thuật mấy lời trong bài chánh kiến mà nói thêm một lời :

Chánh sách « Pháp-Việt Đê-huê » xuất hiện ở xứ ta trên 10 năm nay mà hiệu quả thế nào, công chúng đã thấy. Vậy đối với cái hiệp ước Đông-dương sau này, người Pháp và người Nam ai có phương pháp gì hơn thì chưa rõ, bằng như ai đã nhận chánh sách ấy là phương pháp độc như thế dự phòng cái hiểm tượng kia, thì phải thực hành cách để bù chân chính thế nào kia. Trái lại, theo cái lối « đê huê » lâu nay, thì sau 10 năm nữa trông lại ngày nay, e cũng như ngày nay trông lại 10 năm về trước. Cuộc đời đã thay đổi nhiều, nhà đương cuộc nên lưu ý.

Kia, Mãn-châu không phải nơi quyền lợi quân sự, môn khai phóng chúng cả liệt cường sao? mà chửi ngựa sắt của người Nhật, chạy ngang lướt dọc, như vào xứ đất hoang không chủ? Thượng-Hải không phải là cái ổ của liệt cường ở phương Đông sao? mà thấy quân lực quân của người Nhật, đóng làm nơi căn cứ, liệng súng vang trời, quả bom nổ đất, các nước vẫn ngồi yên

khoanh tay mà nhìn? Đó là chưa kể tới cái nước Mãn-châu ngày nay là lãnh thổ một nước có chửi trong điều ước chín nước, mà nay đã đổi sang làm nước Triều-liên thứ hai cho người Nhật kia

Nhật-bản mà chiếm lãnh Mãn-châu rồi, thì cái sức giàu mạnh sẽ phát triển gấp hai lên, mà cái ghế chủ nhân ông bên Viễn-Đông này, trong đám khách kia chưa chắc có ai đã tránh nổi. Như vậy thì trong bài chánh kiến trên nói rằng : cái trưng chứng rõ ràng là giường nào ! Bá quyền Nhật-bản một ngày một lan rộng, thì thế lực liệt cường ở Trung-hoa phải động dụng, mà xử Đông-dương ta không sao tranh khỏi ngọn sóng Thái-bình-dương kia sẽ ngập đến. Ai là người thấy rộng lo xa, cả và người Nam và người Pháp, ở xứ này há không nên ôn lại những lời Trung cáo trong bài chánh kiến ấy mà lo cách phòng nhân hay sao ?

Ký giả lược thuật mấy lời trong bài chánh kiến mà nói thêm một lời :

Chánh sách « Pháp-Việt Đê-huê » xuất hiện ở xứ ta trên 10 năm nay mà hiệu quả thế nào, công chúng đã thấy. Vậy đối với cái hiệp ước Đông-dương sau này, người Pháp và người Nam ai có phương pháp gì hơn thì chưa rõ, bằng như ai đã nhận chánh sách ấy là phương pháp độc như thế dự phòng cái hiểm tượng kia, thì phải thực hành cách để bù chân chính thế nào kia. Trái lại, theo cái lối « đê huê » lâu nay, thì sau 10 năm nữa trông lại ngày nay, e cũng như ngày nay trông lại 10 năm về trước. Cuộc đời đã thay đổi nhiều, nhà đương cuộc nên lưu ý.

VẬN-VĂN

Trung thu vô nguyệt
Nghe nói trăng thu đã nhả những,
Trông trăng mà lại ngắm người trăng.
Già vàng thấp thoáng đưa hương quế,
Hết học lan man gần bóng hồng.
Người đứng thuyền lùn chờ mỗi mặt,
Trời nghiêng chèo đũa gác ngang lưng.
Trăng ơi trăng há bỏ lìa đồng?
Hỏi đi non sông nổi bất bình?

Cám tác
Ngồi đứng đón sao người xa ai?
Đông cửa quanh năm, mặc kệ đời.
Cận cận mây rừng và trước mặt,
Lên lên lặn lặn chèo đũa bên lái.
Anh hàng hóa biệt rừng núi đất,
Mà quí thần tiên tượng hội trời.
Và sự chống gậy hơn thần rùa,
Luồng tưởng ba chén, lị lị trời

Lợi dụng
Mình cho năng lực là hay.
Ai không ai than mặc kệ ai.
Tiền bán ruộng công với hết nữa,
55 tiền tiền nghĩa tình thành hai.
Lời nói trước thề đầu gối.
Mình cho năng lực là hay.
Cho biết năng lực là thế này.
Đến đến đến đến đến đến đến

CHUYÊN ĐỜI Một buổi xem hát bội

Ta xem cáo tướng hát bội như Phong-thần. thường thấy chuyện du-học. Du-học đây không phải là như tây du học, hoặc như Nhật, như Mỹ chỉ đầu. Du học đây là « như Đông lai tiền cảnh du học ». Không biết có phải thật họ đã tìm ra cái đường lên Đông lai tiền cảnh hay không, hay là có ai làm hướng đạo cũng không rõ, và cũng không biết đi học Đông lai hồi đó có tốn kém như các cậu như Tây du học ngày nay không, chỉ thấy cũng có một số rất ít người được cái phước thọ giáo ở các trường huyện bi ỷ. Một đết khác với các du học sinh ngày nay, là các du học sinh đặc biệt ỷ, và như là các bạn gái, đến khi về thì người nào người nấy cũng được mạnh khỏe, và xinh đẹp thêm, chứ không phải bị bất hiếp thấy như người đi Tây mà hóa ho lao, hoặc qua bên đầm nguyệt sa hoa mà đến phải mắc bệnh phong tình bao giờ. Còn nói về cái kết quả của sự học tiên thì thấy ai đi về cũng thành tài cả, và cái tài của họ có đạo dụng chứ không phải chỉ chăm học mà cái chữ rơm và các thuyết trống mà để làm diễn văn đầu. Như là về cáo việc binh thì đi trận thì họ tinh thông rất nhiều. Họ còn thêm cái thuật thăng thiên dạo địa biến hóa như thần làm cho khi ra trận mạc không ai chống cự nổi.

Nhưng có một điều ta trách cho các cô học tiên là khi về được trên dương thế họ lo chuyện nhân duyên trước cái đó. Thậm chí như là các cô ở lứa khi giao chiến, nên giữ trận tiền mà mở lời trên ghế lương giặc. Trên sân khấu ca trường ta thường thấy một chàng kép mặt đỏ đương giao chiến với một nữ tướng, bỗng chốc vị nữ tướng bỏ cương ngựa, bảo đình chiến, rồi xây lại miệng chồm chồm cười mà nói với chàng quan : « Kia ! kia ! con người đẹp đó làm sao ! » hoặc nói thêm : « A, à ! nhớ lại rồi ! và chàng (?) thấy ta có đạo rằng ta cũng người này... » Thế là xong chuyện đánh giặc ! Câu chuyện nhân duyên mà đem nói giữa chiến trường ngó nó cũng hơi chướng mắt, nhưng nghĩ cho chi lý cáo cô chỉ kén chọn cái tài và cái sắc, và phần nhiều cáo cô chỉ làm theo lời dạy của cái bực tôn sư thôi. Đến như các cậu du học của ta ở trong Nam phần nhiều chỉ kén vợ nhiều xu thì còn thua các cô đi học tiên một nước.

Ta hãy nói đến cái học của họ. Các người học tiên hồi đó giỏi thì có giỏi, mà tiểu vũ khí học tài của họ phần nhiều chỉ dùng về chuyện chiến tranh là chuyện sát hại nhân loại. Nhưng họ dùng qui thuật mà chiến thắng thì là một đết bất công, chẳng khác đời bây giờ người ta thôn mạc nước họ đã đầu tiên đem hơi ngọt dùng trong trận Âu chiến. Và lại cái tài của họ là ở chỗ ý lại mà ra hết. Đánh với ai mà chẳng coi bộ lấy sớ thường không địch nổi và dùng « cáo phủ chú » cũng vô hiệu, thì lại cầu cứu đến cáo vô thần mới ! Như vậy có khác chi ngày nay các tiền bang mượn hơi của cường quốc mà thôi đầu !

Đó là nhân một buổi xem hát tướng Chung và Diêm mà cái mối cảm tưởng của tôi nó đi xa hừng hực vậy. Lại trong tướng Chung và Diêm tôi thấy một đết đáng trách, là một người nữ tướng có danh tiếng như người gái họ Chung cũng chỉ cậy thế lực

VÌ SAO KHÔNG CÓ THỂ GIÀM BINH - BỊ ĐƯỢC ?

Theo báo thống kê của Hội Vạn Quốc thì 62 nước tiêu phí về việc quốc phòng hết 3.479 triệu đô-la trong năm 1925, và 4.128 triệu trong năm 1930. Lâu nay, số ấy sụt bớt, chỉ còn trên dưới 5 triệu. So với trước trận chiến tranh còn cũng nhiều hơn 70%. Lại mỗi năm có trên 50.000 triệu phôi lãng lưu hành cho cụ chiến sĩ, chiến sĩ bị thương v.

Những số liệu phí về việc quốc phòng ấy, so với thiệt số thì còn xa lắc xa lơ : ngân sách bộ thương mại, thuộc địa, học chính v. mỗi năm đều trích một số rất lớn về việc « quốc phòng », hoặc cách này hoặc cách khác ; tính ra cũng có đến 2.000 triệu. Lại không nên để riêng ra những đường xe hỏa, cầu cống, sở vô-tuyến-diện mà phần nhiều làm ra vì mục đích chiến tranh. Nhà chuyên môn Đức tính đến trên 90.000 triệu phôi lãng bỏ vào việc kiến trúc chiến tranh này.

Tờ báo « Annuaire de la Bourse » cho rằng có đến 40.300 triệu mao bỏ vào công nghệ binh khí. Thôi là chỉ

MUỘT CHỨC LẠI BỊ BẮT

Mới đây tại làng Nhàn-Trong, tổng Đông-lương, phủ Anh-Sơn, các nhà chuyên trách mới bắt ba người là : Lê-văn-Xương, Võ-Minh và Đặng-sĩ-Đội. Xét trong mình Lê-văn-Xương có một quyền sở có tên gần ba chục người, đến là nông dân cả. Xét ra ba chục người đó là do Lê-văn-Xương tự ý kê tên ra để, không hề được một nông hội, chứ không phải cả bọn đồng mưu. Vì thế nên Nguyễn Minh và Đặng sĩ-Đội nay đã được tha, chỉ một mình Lê-văn-Xương còn bị giữ lại ở phủ.

Xương khai rằng mục đích để chờ ra đoàn thể đó là cốt để cây trái làm ăn bồi bồi khất nầy chứ không có ý gì phản đối Chính phủ. Người ta nói Xương trước kia có làm bí thư cho một chi bộ hội kín tại làng anh ta. Có lẽ vì thế mà nay anh ta vẫn bị giam.

H. P.

Nhà Vương - thúc - Kỳ bị tịch biên

Hôm 15/9 vừa rồi, các nhà chuyên trách đi tới làng Hoàng Trô, tổng Lâm Thịnh, huyện Nam đản, tịch biên nhà Vương thúc Kỳ.

Kỳ chưa có gia đình nên nhà chuyên trách phải đến tịch nhà bố mẹ, và chia lấy phần của Kỳ được cả thảy 3 mẫu hai sào, trị giá 103\$00. Kỳ can án hội kín 9 năm 10, hiện còn bị đầy ở Koutum.

T. S.

lấy 5% số ấy, tức trên 2.000 triệu mao. Cộng 2.000 triệu mao này với những số đã kể trên thì ra mỗi năm hết 30.000 triệu mao (216.000 triệu phôi lãng, bỏ vào việc quốc phòng). Nước Pháp trích hết 60,2% trong ngân sách để cấp bù cho cụ chiến sĩ, trả nợ chiến tranh và sắm binh khí ; nước Anh 53,9% ; nước Ý 44,3% ; nước Đức 41,4%... Ở Thụy-Sĩ, trên phần nhả những số thâu về các thuế bỏ vào việc sắm binh khí.

Nguyên nhân vì sao các nước đua nhau mà sắm binh khí ?

...Muốn hiểu những nguyên nhân vì sao các nước đua nhau mà sắm binh khí, thì phải xét sự phát triển của chế độ kinh tế hiện thời. Đem cái luật nhân quả mà để giữa xã hội tư bản và vấn đề binh bị, thì có lẽ không đúng, bởi vì binh khí nhiều và tinh xảo là chỉ để trong khoảng 30 năm trở lại đây mà thôi, còn tư bản chủ nghĩa, cho đến chế độ chủ nghĩa cộng sản đã lâu đời rồi. Trong khoảng đầu kỷ nguyên sắt, các dân tộc từ bản đến xâm chiếm một cách rất dễ dàng, đã dâng đến nỗi có khi không tốn một giọt máu nữa, cho nên không cần phải có cho nhiều binh khí. Đến khi các nước yêu cầu của Pol-jan và Á-châu bị chia rẽ hết rồi, những nước tư bản nào không chiếm được thuộc địa, hay bảo hộ, v. mới lo sắm binh khí để đánh với những nước tư bản được rồi sau kia. Các nước tư bản này cũng lo sắm binh khí để có bảo hộ quyền lợi của mình... Thời kỳ chiến tranh thuộc địa qua rồi, đến thời kỳ chiến tranh giữa các nước đế quốc với nhau.

Binh bị với cuộc kinh tế không hoàng

...Đành rằng binh bị giá rất đắt, nhưng đương trường rằng nó là một cái nguyên nhân gây ra cuộc kinh tế không hoàng. Cuộc kinh tế không hoàng ngày nay cũng như các cuộc không hoàng trước kia, là do sự sinh sản quá độ gây ra. Binh bị, bởi khoản, sự chiến tranh lại càng làm cho cuộc không hoàng thêm dữ dội mà thôi.

LOẠI MUỐI CÓ PHẢI LÀ VÔ-ICH-ĐÀU ?

Xưa nay, trăm người một miệng đều cho loại muối là vô-ich-đầu, chẳng những vô-ich mà lại còn có hại nữa, cho nên không thể giữ được thì thôi, bằng có nhíp giữ được thì không ai gớm tay.

Nhưng nó có phải tuyệt đối vô-ich đầu.

Bác sĩ Baer, người Mỹ, trong trận chiến-tranh, nhận được rằng những vết thương nào mà có trùng muối (larves de mouches) vào ở trong thì mau kéo dài hơn mau lành, vì trùng ấy ăn những lớp thịt « chết » (thịt) mà chưa những lớp thịt « sống » không hư thối.

Ở Huế, viện nghiên cứu sau họ mới rất nhiều muối để lấy trùng mà chữa những vết thương, đã cứu được nhiều người. Nhưng liệu ở xứ ta còn có loại muối hay ăn thịt sống nữa !

Loanh

<https://healing.org>

